

Jotashield Sạch Vượt Trội

Mô tả sản phẩm

Loại

Sơn ngoại thất cao cấp 100% nhựa nhũ tương Acrylic với Công nghệ chống bám bụi đột phá giúp bảo vệ ngôi nhà của bạn, với tính năng tự làm sạch bề mặt vượt trội giúp rửa sạch bụi bẩn khi trời mưa. Điều này bảo đảm ngoại thất ngôi nhà của bạn sẽ luôn được giữ sạch, không bị ảnh hưởng bởi thời tiết.

Đặc điểm và lợi ích

Chống bám bụi - Ngăn cản bụi bám trên tường ngoại thất, giữ cho tường nhà luôn sạch và đẹp lâu hơn.

Ngăn ngừa vết bẩn - Công thức tối ưu làm giảm tối đa sự hình thành của các vết bẩn trên tường, giữ cho tường ngoại thất luôn sạch sẽ và không còn vết bẩn.

Tự làm sạch bề mặt - Với tính năng tự làm sạch bề mặt, nước mưa sẽ rửa trôi bụi bẩn khỏi bề mặt tường ngoại thất và giữ cho tường luôn mới, sạch sau các cơn mưa lớn.

8 năm bảo vệ - Được chứng nhận bởi các phòng thí nghiệm độc lập để đạt 8 năm bảo vệ cho ngôi nhà của bạn. (Lưu ý: Không áp dụng cho Thái Lan)

Màu sắc chống tia cực tím tốt hơn - Màu sắc bền hơn gấp 2 lần so với các loại sơn ngoại thất khác. Được áp dụng Công nghệ Bột màu của Jotun nhằm bảo vệ và mang lại vẻ đẹp dài lâu cho công trình của bạn với màu sắc bền vững.

Giảm nhiệt - Công nghệ bột màu Jotun giúp làm giảm nhiệt cho ngôi nhà bạn bằng sự phản xạ ánh sáng mặt trời để không làm nóng ngôi nhà.

Chống rong rêu & nấm mốc - Bảo vệ dài lâu khỏi sự tấn công của rong rêu và nấm mốc trong môi trường khí hậu nhiệt đới.

Đề nghị sử dụng

Thích hợp sử dụng cho bề mặt mới hay đã được sơn của tường nội thất và ngoại thất.

Chất nền vật sơn

Sử dụng cho bề mặt bê tông, vữa xây và gạch.

Thông số sản phẩm

Kích cỡ đóng gói	Kích cỡ đóng gói mỗi nước có thể khác nhau tùy theo yêu cầu riêng.
Màu sắc	Theo bảng màu tiêu chuẩn và hệ thống pha màu vi tính (Màu ngoại thất)
Thể tích chất rắn	38 ± 2 theo thể tích%

Dữ liệu thi công

Ghi chú

Vận chuyển, sử dụng cẩn thận. Khuấy đều trước khi sử dụng.

Phương pháp thi công

Thi công bằng cọ/chổi tay, ru-lô/con lăn hay súng phun sơn thông thường.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc	0.021-0.027"
Góc phun	65-80°
Áp lực tại đầu súng phun	140-190 kg/cm ² (2.100 psi)

Định mức phủ cho mỗi lớp

Lý thuyết 12.7 m²/l - 9.5 m²/l

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình thi công, v.v...

Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

Ướt	79 μm - 105 μm
Khô	30 μm - 40 μm

Chiều dày mỗi lớp sẽ thay đổi và được tính theo giá trị trung bình.

Chất pha loãng

Nước ngọt sạch

Pha loãng

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi khuấy trộn. Nếu có nhu cầu pha loãng, có thể thêm tối đa 5% theo thể tích với nước ngọt sạch.

Điều kiện trong quá trình thi công

Thi công ở nhiệt độ trong khoảng 10°C - 35°C. Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt trên 3°C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô thích đáng.

Thời gian khô

Thời gian khô thường sẽ liên quan và bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng không khí, nhiệt độ, chiều dày và số lớp. Các số liệu đưa ra dưới đây dựa trên các điều kiện sau:

Thông gió tốt (ngoài trời hay có sự dịch chuyển tự do của không khí)

Chiều dày tiêu biểu

Một lớp trên bề mặt chưa xử lý.

Các thông số trên chỉ mang tính chất hướng dẫn. Thực tế, thời gian khô và thời gian để sơn lớp kế có thể dài hơn hay ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày sơn, thông gió, độ ẩm, hệ sơn bên dưới, yêu cầu vận chuyển sớm và va chạm cơ học.

- Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.
- Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp trước.
- Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.

Độ ẩm tương đối (RH) 50%

Nhiệt độ bề mặt 10 °C 23 °C 40 °C

Khô bề mặt	2 h	1 h	0.5 h
Khô cứng	8 h	6 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	4 h	2 h	1 h

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải không bị hư hại, sạch, không có bụi, dầu mỡ và vữa/xi măng thừa v.v... Đối với bề mặt bẩn và bị phần hoá, cần thiết phải được tẩy sạch bằng cọ lông cứng.

Bề mặt khác: Lớp sơn này có thể được sử dụng trên các loại bề mặt khác.

Xin liên hệ với Jotun để có thêm thông tin chi tiết.

Hệ sơn tiêu biểu

Lớp lót

Cito Primer 09 or Jotashield Primer hoặc Jotun Ultra Primer : 1 lớp

Lớp phủ hoàn thiện

Jotashield Sạch Vượt Trội : 2 lớp

Ghi chú

Các hệ thống sơn khác có thể được chỉ định, tùy theo mục đích sử dụng.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Nhãn môi trường

Tiêu chuẩn Công Trình Xanh

Sản phẩm được công bố đóng góp vào các tín chỉ của Tiêu chuẩn Công Trình Xanh bằng cách đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

LEED®v4 (2013)

Chứng chỉ EQ: vật liệu phát thải thấp

- Sản phẩm áp dụng cho Ngoại thất: hàm lượng VOC cho chất phủ Nonflat (độ bóng >5 và <70 với góc đo 600) (100 g/l) (CARB(SCM)2007).

LEED®v4 (2013) / LEED®v4.1 (2020)

Chứng chỉ MR: công bố và tối ưu hóa sản phẩm

- Thành phần vật liệu, lựa chọn 2: Tối ưu hóa thành phần vật liệu, Đường hướng tuân thủ thay thế quốc tế - Tối ưu hóa REACH: Bảng kê đầy đủ hóa chất chỉ đạt ngưỡng tối đa 100 ppm và không chứa bất kỳ chất nào nằm trong danh sách chứng nhận REACH - Phụ lục XIV, Danh sách hạn chế - Phụ lục XVII và Danh sách những chất có độ quan ngại cao SVHC.

- Công bố sản phẩm thân thiện môi trường. Sản phẩm-đặc thù Kiểu III EPD (ISO 14025;21930, EN 15804).

Chứng chỉ SS: Giảm Hiệu ứng nhà kính

- Những màu sắc được lựa chọn của sản phẩm này đạt được những yêu cầu của:

- Phản xạ năng lượng mặt trời tối thiểu là 0,33 cho kết cấu không mái

- Chỉ số phản xạ năng lượng mặt trời tối thiểu là 39 cho mái dốc

- Chỉ số phản xạ năng lượng mặt trời tối thiểu là 39 cho mái vòm bãi đậu xe

BREEAM® Quốc tế (2016)

- Vật liệu 01: Sản phẩm-đặc thù Kiểu III EPD (ISO 14025;21930, EN 15804).

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Chứng chỉ

ASTM G154:06 QUV-A yêu cầu cho Khả năng bền màu.

Yêu cầu của SS345:1990 (1999) về Thử nghiệm gia tốc thời tiết trong ánh sáng đèn xenon.

Thử nghiệm cho Sơn phản nhiệt và Ảnh hưởng đối với sự tiêu thụ năng lượng của công trình xây dựng do Building System & Diagnostics (BSD) Singapore tiến hành.

Yêu cầu của SS500:2002 cho Chỉ số bám bụi.

Yêu cầu của S345:1990 (1999) về Thử nghiệm chống rong rêu.

SS5:Part F5 (2013) yêu cầu cho Khả năng chùi rửa.

SS150:1998 (Phụ lục C) "Thử nghiệm chống nấm mốc"
Hợp chuẩn với Nhân xanh Singapore và Thái Lan.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý về an toàn và môi trường in trên thùng sơn.

Bảng thông số an toàn sản phẩm đã được phát hành.

Thông tin chi tiết về sức khỏe và an toàn khi sử dụng sản phẩm này được ghi rõ trong Bảng thông số an toàn sản phẩm.

Biện pháp sơ cấp cứu, tham khảo mục 4.

Đóng gói và lưu trữ, tham khảo mục 7.

Thông tin vận chuyển, tham khảo mục 14.

Thông tin qui định, tham khảo mục 15.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.